

Số: 01 /TB-BQLDA

Trà Vinh, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả khảo sát danh mục công trình của huyện Châu Thành**

Trên cơ sở danh mục công trình rà soát của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành gửi cho Ban Chuẩn bị dự án do IFAD tài trợ (giai đoạn III) tại Báo cáo số 749/BC-UBND ngày 31/12/2021.

Ngày 17-18/02/2022 Thường trực Ban Chuẩn bị dự án phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính – Kế hoạch huyện và UBND các xã có danh mục đề xuất tiến hành đi hiện trường khảo sát thực tế và trao đổi một số việc có liên quan đến tiêu chí, qui mô đầu tư, điều chỉnh tên công trình, điểm đầu, điểm cuối, mặt bằng công trình theo Công văn số 54/BCBDA ngày 15/12/2021 của Ban chuẩn bị dự án (đính kèm).

Tiếp theo, ngày 15/3/2022 Thường trực Ban Chuẩn bị dự án tổ chức cuộc họp trực tuyến với đại diện lãnh đạo UBND huyện, đại diện Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính – Kế hoạch huyện, UBND các xã: Hòa Minh, Long Hòa, Hưng Mỹ, Hòa Lợi, Phước Hảo, Đa Lộc, Song Lộc, Thanh Mỹ, Mỹ Chánh, Lương Hòa, Hòa Thuận và Lương Hòa A để chia sẻ thông tin và thống nhất một số danh mục công trình đáp ứng yêu cầu tiêu chí dự án CSAT đầu tư tại Công văn số 54/BCBDA ngày 15/12/2021 của Ban chuẩn bị dự án như sau:

1. Thống nhất 12/19 công trình đưa vào danh mục dự án CSAT đầu tư. Tuy nhiên có sự điều chỉnh một số nội dung theo danh mục (đính kèm).

2. Đề nghị UBND các xã (12 công trình) đã được thống nhất tổ chức họp lấy ý kiến hộ dân về đối ứng và giải phóng mặt bằng trong phạm vi công trình xây dựng (không bồi hoàn); UBND xã gửi văn bản cam kết giải phóng mặt bằng, biên bản họp dân và có chữ ký của hộ dân đồng thuận kể cả không đồng thuận về cho Ban chuẩn bị dự án chậm nhất là ngày 15/4/2022.

Rất mong Quý Lãnh đạo UBND huyện, xã quan tâm phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện Châu Thành;
- Phòng: KT-HT, TC-KH, NN&PTNT huyện Châu Thành;
- UBND các xã: Hòa Minh, Long Hòa, Hưng Mỹ, Hòa Lợi, Phước Hảo, Đa Lộc, Song Lộc, Thanh Mỹ, Mỹ Chánh, Lương Hòa, Hòa Thuận và Lương Hòa A;
- Lưu: VT. Tri



**Huỳnh Nghĩa Thọ**

**DỰ KIẾN DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN CSAT TẠI TỈNH TRÀ VINH**

Đơn vị: huyện Châu Thành



STT	Danh mục công trình	Xã	Loại hình công trình	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- NT	Đơn vị	Khối lượng	Phục vụ chuỗi chủ lực	Phục vụ chuỗi tiềm năng	Tổng số hộ hưởng lợi	Số hộ nghèo và cận nghèo hưởng lợi	Số phụ nữ hưởng lợi (người)	Số người DTTS được hưởng lợi	Diện tích sản xuất được phục vụ (ha)	Ghi Chú
1	Đường GTNT bờ đống Kênh Xáng (áp Tân Ngại Hòa Lạc, A,B Đai Tèn), xã Lương Hòa A (A34)- đường N1	Lương Hòa A, Đa Lộc, Thị Trấn Châu Thành	Đường nhựa GTNT	Rộng mặt đường 3,5m, nền đường 6,5 m	2023-2024	Km	2,50	Lúa	Màu	1.200	75	732	550	1.000	
2	Nâng cấp sửa chữa cầu GTNT áp Giồng Trôm, xã Mỹ Chánh	Mỹ Chánh	Cầu GTNT	Mặt cầu 03 m, dài 20 m	2023-2024	Km	0,02	Lúa	Màu	200	45	445	202	200	
3	Nâng cấp mở rộng đường GTNT áp Trà Nóc (điểm đầu đường huyện 9 đến Cầu LRAM) - N29	Song Lộc	Đường nhựa GTNT	Mặt đường 3,5m, dài 600 m	2023-2024	Km	0,60	Lúa	Màu	175	50	393	225	150	
4	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Ngãi Hiệp xã Hưng Mỹ (HM2)	Hưng Mỹ	Đường nhựa GTNT	Rộng mặt đường 3m, nền đường 5m	2023-2024	Km	1,70	Lúa	Màu	176	134	355	396	459	

STT	Danh mục công trình	Xã	Loại hình công trình	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- NT	Đơn vị	Khối lượng	Phục vụ chuỗi chủ lực	Phục vụ chuỗi tiềm năng	Tổng số hộ hưởng lợi	Số hộ nghèo và cận nghèo hưởng lợi	Số phụ nữ hưởng lợi (người)	Số người DTTS được hưởng lợi	Diện tích sản xuất được phục vụ (ha)	Ghi Chú
5	Nâng cấp mở rộng đường GTNT áp Thanh trì A, xã Đa Lộc (khu vào cánh đồng lớn)	Đa Lộc	Đường nhựa GTNT	Rộng mặt đường 3m, nền đường 5m	2023-2024	Km	0,80	Lúa	Màu	600		1.400	100	100	
6	Nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Thanh Nguyễn B, xã Mỹ Chánh (từ nhà Lưu Văn Hạnh đến kênh TN17)	Mỹ Chánh	Đường bê tông cốt thép GTNT	Đường cấp C; rộng mặt 3m;	2023-2024	Km	1,4	Lúa	Rau màu, dứa	452	24	250	98	800	
7	Đường GTNT xã Hòa Minh (Ngã Cạy - Rạch Kinh)	Hòa Minh	Đường bê tông cốt thép GTNT	Đường cấp C; rộng mặt 3m;	2024-2025	Km	2,5	Thủy sản	Lúa	600	164	1164	35	283	
8	Đường GTNT Base A 7, xã Lương Hòa (nối tiếp)	Lương Hòa	Đường bê tông cốt thép GTNT	Đường cấp C; rộng mặt 3m;	2024-2025	Km	1,1	Lúa	Bưởi, dứa	900	230	2.700	2.800	1.200	
9	Đường GTNT bờ kênh Ô Quao, xã Hòa Lợi	Hòa Lợi	Đường nhựa GTNT	Đường cấp B; rộng mặt 3m;	2024-2025	Km	2	Lúa	Rau màu, dứa	295	156	485	971	126	

STT	Danh mục công trình	Xã	Loại hình công trình	Năng lực thiết kế	Thời gian KC- NT	Đơn vị	Khối lượng	Phục vụ chuỗi chủ lực	Phục vụ chuỗi tiềm năng	Tổng số hộ hưởng lợi	Số hộ nghèo và cận nghèo hưởng lợi	Số phụ nữ hưởng lợi (người)	Số người DTTS được hưởng lợi	Diện tích sản xuất được phục vụ (ha)	Ghi Chú
10	Cầu GTNT áp Phú Thọ, xã Thanh Mỹ (nhà văn hóa áp Phú Thọ)	Thanh Mỹ	Cầu GTNT	Mặt cầu 4 m, dài 40 m	2024-2025	Km	0,04	Lúa	Rau màu, dưa	381	44	676	7	300	
11	Cầu GTNN áp Bàu Sơn	Đa Lộc	Cầu GTNT	Mặt cầu 04m, dài 15m	2024-2025	Km	0,015	lúa	Rau màu, dưa	150	61	279	388	231	
12	Xây mới hệ thống thoát nước và nâng cấp, mở rộng đường GTNT áp Vĩnh Lợi, xã Hòa Thuận (đoạn từ Tỉnh lộ 915B đến đường huyện 10) - T7	Hòa Thuận	Đường nhựa GTNT	Đường nhựa dài 1640m, mặt đường rộng 3,5m, lề 0,75x2=1,5 m, rãnh thoát nước BTCT dài 180m	2024-2025	Km	1,64	lúa	Rau màu, dưa	160	45	352		200	